

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA: Ngoại ngữ

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN-LẦN 1**  
**Học kỳ 1 , năm học 2023 - 2024**

Mã học phần: 71CHIN40283

Tên học phần: Ngữ Pháp nâng cao

Mã nhóm lớp học phần: 231\_71CHIN40283\_01, 02, 03

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

SV được tham khảo tài liệu: Có

Không

**I/ PHẦN TRẮC NGHIỆM - (30 câu / 7.5 điểm = 0.25 điểm / 1 câu)**

**A. PHÁN ĐOÁN ĐÚNG SAI 判断题**

1.最小的语法单位是语素。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

2.句子是表达意思最完整的语法单位。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

3.“联绵词”是双音节单纯词中的一种类型之一。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

4.合成词有八种结构，分别是：并列式、联合式、述宾式、主谓式、偏正式、补充式、附加式和重叠式。

A.错

B.对

**ĐÁP ÁN : A**

5.语素是构成词的材料，词的功能是构成句子的材料。

A.错

B.对

**ĐÁP ÁN : A**

6.“的士”和“我的”这两个词语里的“的”都是是词。

A.错

B.对

ĐÁP ÁN : A

7. “小孩儿”、“羊肉串儿”、“玻璃皮儿” 都含三个语素的一组词语。

A.对

B.错

ĐÁP ÁN : A

8. 现代汉语是古代人使用的语言，并且现代汉语语法就是古代汉语语法。

A.错

B.对

ĐÁP ÁN : A

9. 北京话和普通话是一回事。

A.错

B.对

ĐÁP ÁN : A

10. 词类是词的语法分类，而不是词汇分类。

A.对

B.错

ĐÁP ÁN : A

11. 划分词类只能根据词的语法功能，不能根据词的意义。

A.对

B.错

ĐÁP ÁN : A

12. 从语法功能的角度来看，把词分成两大类：实词和虚词。

A.对

B.错

ĐÁP ÁN : A

13. 名词可以重叠，也可以跟副词搭配。

A.错

B.对

ĐÁP ÁN : A

14. 多数动词能受程度副词“很、挺、非常”。

A.错

B.对

ĐÁP ÁN : A

15. 一部分形容词可以重叠，表示程度的加强。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

16.动词有及物动词和不及物动词，其中及物动词能带宾语，而不及物动词不能带宾语。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

17.“昨天晚上看了两部电影。”句中的“两部”是宾语。

A.错

B.对

**ĐÁP ÁN : A**

18.“北京我去过三次。”句中的“三次”是状语。

A.错

B.对

**ĐÁP ÁN : A**

19.代词只有人称代词和疑问代词。

A.错

B.对

**ĐÁP ÁN : A**

20.“人家都买了，我们家也买一台吧。”句中的“人家”是指别人。

A.对

B.错

**ĐÁP ÁN : A**

**B. CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG 选择题**

**21. 谦虚谨慎**

A.并列词组

B.偏正词组

C.主谓词组

D.动宾词组

**ĐÁP ÁN : A**

**22. 命令取消**

A.主谓词组

B.并列词组

C.偏正词组

D.动宾词组

**ĐÁP ÁN : A**

**23.说服大家**

- A.动宾词组
- B.并列词组
- C.偏正词组
- D.主谓词组

**ĐÁP ÁN : A**

**24.分别解决**

- A.偏正词组
- B.并列词组
- C.数量词组
- D.主谓词组

**ĐÁP ÁN : A**

**25.一地垃圾**

- A.数量词组
- B.偏正词组
- C.并列词组
- D.主谓词组

**ĐÁP ÁN : A**

**26.掏出来**

- A.补充词组
- B.偏正词组
- C.并列词组
- D.主谓词组

**ĐÁP ÁN : A**

**27.中国北部**

- A.方位词组
- B.数量词组
- C.并列词组
- D.主谓词组

**ĐÁP ÁN : A**

**28.小马他**

- A.同位词组
- B.主谓词组
- C.并列词组
- D.介宾词组

**ĐÁP ÁN : A**

**29.我们自己**

- A.同位词组
- B.主谓词组
- C.并列词组
- D.介宾词组

**ĐÁP ÁN : A**

### 30.我听不太懂

- A.补充词组
- B.主谓词组
- C.并列词组
- D.介宾词组

**ĐÁP ÁN : A**

## II/ PHẦN TỰ LUẬN ( 8 câu / 2.5 điểm = 0.125 điểm/ 1 câu)

1.指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*那位优秀售货员介绍自己的经验。

**ĐÁP ÁN :**

-主语: 售货员

-谓语: 介绍

-宾语: 经验

-定语: 那位、优秀、自己

2.指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*我买了三张下星期三电影票。

**ĐÁP ÁN :**

-主语: 我

-谓语: 买

-宾语: 票

-定语: 三张、下星期一、电影

3.指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*我们都听到这个鼓舞人的消息。

**ĐÁP ÁN :**

-主语: 我们

-谓语: 听

-宾语: 消息

-定语: 这个鼓舞人

-状语: 都

-补语: 到

4.指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*一大早, 勤奋的同学就认真地复习各门的功课。

**ĐÁP ÁN :**

-主语: 同学

- 谓语: 复习
- 宾语: 功课
- 状语: 一大早、就、认真地
- 定语: 勤奋、各门

5. 指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*我刚接到朋友寄来的信。

**ĐÁP ÁN :**

- 主语: 我
- 谓语: 接
- 宾语: 信
- 定语: 朋友寄来
- 状语: 刚
- 补语: 到

6. 指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*人民的利益最重要。

**ĐÁP ÁN :**

- 主语: 利益
- 谓语: 重要
- 状语: 最
- 定语: 人民

7. 指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*爱好美术的同学都在这里。

**ĐÁP ÁN :**

- 主语: 同学
- 定语: 爱好同学
- 状语: 都
- 补语: 在这儿

8. 指出下列句子里的主语、谓语、宾语、定语、状语和补语 (0.125 分)

\*观众常为电影里人物的命运担心。

**ĐÁP ÁN :**

- 主语: 观众
- 谓语: 担心
- 状语: 常、为电影里人物的命运

*Ngày biên soạn: 10/10/2023*

**Giảng viên biên soạn đề thi: Mai Thu Hoài**

*Ngày kiểm duyệt: 10/10/2023*

**Trưởng Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Mai Thu Hoài**